

### Bài tập 3

Bài 1: Cho D là từ điển định nghĩa cách đọc các chữ số ở tiếng Anh, hãy in ra các value của D theo thứ tự tăng dần

Bài 2: Người dùng nhập từ bàn phím chuỗi các số nhị phân viết liên tiếp được nối nhau bởi dấu phẩy. Hãy tạo 1 từ điển với phần key là số thập phân, value là số nhị phân.

Bài 3: Nhập một từ điển D có các value là các số nguyên, hãy in ra màn hình 3 giá trị value lớn nhất

Bài 4: Nhập một string S, hãy tạo từ điển D trong đó key là các chữ xuất hiện trong S còn value tương ứng là số lần xuất hiện các chữ đó trong S

Bài 5: Hãy tạo một từ điển trong đó key là các số nguyên tố nhỏ hơn n, value là bộ chữ nhỏ nhất của số đó với n.

Bài 6: Hãy tạo một từ điển với key là mã sinh viên, value là thông tin về sinh viên bao gồm: Họ tên, tuổi, địa chỉ. Các thông tin được đọc từ file: "sinhvien.txt". Trong file: "sinhvien.txt" mỗi sinh viên được lưu trữ trên 1 dòng các thông tin cách nhau bởi dấu ",", bao gồm thông tin: mã sv, họ tên sv, tuổi, giới tính, địa chỉ, điểm TB.

Bài 7: Tạo một tập hợp gồm các phần tử từ 0 đến 99, in chúng ra màn hình

Bài 8: Tạo một tập hợp gồm các số nguyên lẻ trong khoảng từ 1 đến 199, in chúng ra màn hình

Bài 9: Tạo một tập hợp gồm các số nhập vào từ bàn phím (nhập trên 1 dòng, cách nhau bởi ký tự trống), tìm và in ra số phần tử của tập, giá trị lớn nhất và nhỏ nhất trong tập

Bài 10: Hãy tạo hai tập hợp lưu trữ số nguyên tố (các số nguyên tố này nhỏ hơn n, với n cho trước) và bình phương số nguyên tố. Thực hiện phép tính giữa 2 tập hợp này.